| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH BẢO**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày: 29-05-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết - Giáo viên nghỉ hưu

-***Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà:*** Ông Lê H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/ 2019/QĐST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn T, sinh ngày 19-12-2001; tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Tr H, xã Tr D, huyện V B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Ch; con bà Phạm Thị D; chưa có vợ; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; hiện Nguyễn Văn T bị tạm giam theo lệnh tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Người đại diện của bị cáo*: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn Tr H, xã Tr D, huyện V B, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Trần Thị Thúy, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng.

- *Người bị hại:*

1. Anh Hoàng Ngọc Anh T1, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn 6, xã H B, huyện V B, Hải Phòng, vắng mặt.

2. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1976

Trú tại: Tr H, Tr D, V B, Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Bùi Quốc H, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn Đ T, xã Tr D, huyện V B, Hải Phòng vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

| | |
|---|---|
| Anh Phạm Hoài Linh | Bà Trần Thị Nhẫn, |
| Bà Phạm Thị Khánh | Bà Trần Thị Chiêm, |
| Ông Bùi Văn Thuấn | Ông Vũ Thế Luân, |
| Ông Vũ Thế Bôn | Ông Mạc Văn Lập, |
| Ông Đỗ Văn Dương | Ông Nguyễn Mạnh Ninh, |

Đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong tháng 9 và tháng 10 năm 2018, Nguyễn Văn T đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo.

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 11-9-2018, Nguyễn Văn T đi đến nhà anh Bùi Quốc H, sinh năm 1993 ở thôn Đồng Tâm xã Trấn Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng mượn xe đạp để về nhà ngủ. Sau khi mượn được xe đạp của anh Hà, T không đi về nhà mà đạp xe đi tìm nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi T đi đến Thôn 6, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì thấy ở góc sân trước cửa nhà ngang nhà anh Hoàng Ngọc Anh T1 có phủ bạt che vật gì đó nên T dựng xe đạp ở ngoài cổng rồi trèo qua bờ tường bao đi vào trong sân, mở bạt ra thì thấy có 02 chiếc xe mô tô dựng cạnh nhau, trong đó có 01 xe mô tô BKS 15G1- 05962 nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita màu đỏ đen. Thấy xe không khóa cổ nên T đã dong chiếc xe mô tô Jupiter Gravita BKS 15G1- 05962 ra ngoài cổng. Do cổng khóa nên T quay lại lấy then cài cửa bằng kim loại hình chữ L, dài khoảng 30 cm đang cài trên cánh cửa nhà ngang, đi ra bẻ khóa cổng rồi dắt xe ra ngoài. T đặt xe đạp lên yên xe mô tô để dong về nhà. Khi T dong xe đi đến Nhà máy nước xã Hòa Bình thì bị tổ tuần tra Công an xã Hòa Bình phát hiện nghi vấn nên đưa T về trụ sở để làm việc. Tại Công an xã

Hòa Bình, T đã đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 95/KLĐGTS ngày 08-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vĩnh Bảo kết luận: "01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita màu đỏ đen BKS 15G1-05962 đã qua sử dụng có giá trị là 9.500.000 đồng".

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06-10-2018, Nguyễn Văn T đang ở nhà thì Phạm Hoài Linh, sinh năm 2008 là em họ của T ở thôn Bảo Ngãi, xã Trấn Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đi xe đạp đến nhà T cho cá. Khi Linh về thì T bảo Linh chở đến nhà ông ngoại ở thôn Bảo Ngãi, xã Trấn Dương chơi, Linh đồng ý. Khi đi đến gần nhà anh Bùi Văn H, sinh năm 1976 ở Thôn Tr H, xã Tr D, huyện V B, thành phố Hải Phòng, T và Linh dừng lại xem câu cá, một lúc sau T bảo Linh đợi ở ngoài, còn một mình T đi vào nhà anh H để xin nước uống. Khi đi đến cổng nhà anh H, T phát hiện nhà anh H chỉ có bà Trần Thị Nhẫn, sinh năm 1950 là mẹ anh H đang ở ngoài vườn trước cửa nhà cho gà ăn, cửa nhà mở, trong nhà không có ai. Thấy vậy T quay ra đi về phía sau vườn nhà anh H, trèo qua bờ tường bao đi vào trong nhà. T thấy có 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 43inch màu đen để ở trên tủ và 01 chiếc máy dùng để bắt vít nhãn hiệu Sonchi, màu xanh để ở dưới gầm giường. T lấy chiếc tivi, chiếc máy bắt vít đi ra vườn sau nhà rồi trèo qua bờ tường bao mang chiếc tivi và máy bắt vít ra nghĩa trang gần đó cất giấu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, bà Nhẫn phát hiện bị mất tivi và gọi điện báo cho anh H biết. Anh H về nhà và kiểm tra Camera của gia đình thì phát hiện Nguyễn Văn T là người bê chiếc tivi ra cửa và đi về phía sau nhà nên đã trình báo Công an xã Trấn Dương. Sau đó anh H cùng với lực lượng Công an xã Trấn Dương tìm, phát hiện thấy chiếc tivi và máy bắt vít ở cạnh gốc cây tại nghĩa trang cạnh nhà anh H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 99 ngày 15-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Vĩnh Bảo kết luận: "01 tivi nhãn hiệu Samsung loại 43 inch có giá trị là 8.000.000 đồng; 01 máy bắt vít nhãn hiệu Sonchi có giá trị là 200.000 đồng; Tổng giá trị tài sản bị mất là 8.200.000 đồng".

Với các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 19-11-2018 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định khởi tố vụ án số 53, ngày 28-01-2019 ra Quyết định khởi tố vụ án số 05 và Quyết định nhập vụ án số 01 ngày 28-01-2019, Quyết định khởi tố bị can số 86 ngày 19-11-2018 và Quyết định khởi tố bị can số 16 ngày 28-01-2019 đối với Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (BLHS) để điều tra xử lý.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSVB ngày 03 tháng 4 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56, Điều 91, 98, khoản 1 Điều 101 BLHS. Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt Nguyễn Văn T từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 29/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 tháng tù đến 22 tháng tù. Về dân sự anh T1, anh H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng cho bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người dưới 18 tuổi, nhận thức về pháp luật chưa đầy đủ, đã có hành vi vi phạm pháp luật. Các lần phạm tội đã chiếm đoạt tài sản giá trị không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đề nghị áp dụng thêm tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Ngày 11-9-2018 và ngày 06-10-2018, Nguyễn Văn T đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô BKS 15G1-05962 của gia đình anh Hoàng Ngọc Anh T1 trị giá 9.500.000 đồng;

01 chiếc ti vi Sam sung 43 inch trị giá 8.000.000 đồng, 01 máy bắt vít trị giá 200.000 đồng của gia đình anh Bùi Văn H. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Xét về nhân thân: Nguyễn Văn T chưa có tiền án tiền sự, khai báo thành khẩn; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo T được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Nguyễn Văn T đã 2 lần phạm tội phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo xong cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 là không có căn cứ vì Nguyễn Văn T đã gây thiệt hại thực tế cho những người bị hại. Nguyễn Văn T là người đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 101 BLHS thì Nguyễn Văn T chỉ phải chịu không quá ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 29/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56 BLHS

[5]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Anh Hoàng Ngọc Anh T1 đã nhận lại 01 xe mô tô BKS 15G1-05962; anh Bùi Văn H đã nhận lại 01 chiếc ti vi Sam sung 43 inch, 01 máy bắt vít nay anh T1 và anh H không yêu cầu gì nên không xét. Chiếc then cửa và ổ khóa cổng nhà anh T1 do T ném xuống mương nước không tìm được.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Quốc Hà không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6]. Về án phí: Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56, Điều 91, 98, khoản 1 Điều 101 BLHS xử phạt: Nguyễn Văn T 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 10 tháng tù của Bản án số 29/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (Mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí của Nguyễn Văn T do người đại diện nộp thay.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CATP (PC81, PV27);
- Sở Tư pháp;
- THADS huyện Vĩnh Bảo ;
- Bị cáo ; đương sự;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Văn Vinh**